

Số: 167/2020/QĐST-HNGĐ

N, ngày 06 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 286/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông **Lê Minh G**, sinh năm 1966. Địa chỉ: 132/10A đường B, phường H, quận N, thành phố C.

Bà **Lộ Thị N**, sinh năm 1978. Địa chỉ: 132/10A đường B, phường H, quận N, thành phố C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Lê Minh G và bà Lộ Thị N thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông G và bà N có 02 con chung tên Lê Bảo Sơn C (nữ), sinh ngày 27-01-2000 và Lê Minh Việt T (nam) sinh ngày 31-10-2003. Ông G và bà N thống nhất cháu T sẽ do ông G trực tiếp nuôi dưỡng, bà N không phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung cho bà N không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu T, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông G và bà N xác định không có.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông G, bà N mỗi người phải nộp 150.000đồng.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi

phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Minh G và bà Lộ Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông G và bà N có 02 con chung tên Lê Bảo Sơn C (nữ), sinh ngày 27-01-2000 và Lê Minh Việt T (nam) sinh ngày 31-10-2003. Ông G và bà N thống nhất cháu T sẽ do ông G trực tiếp nuôi dưỡng, bà N không phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung cho bà N không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu T, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không đặt ra xem xét giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông G, bà N mỗi người phải nộp 150.000đồng. Ông G tự nguyện nộp lệ phí hôn nhân thay bà N, ông G phải nộp 300.000đồng. Ông G được căn trừ vào 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 002541 ngày 19-5-2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận N, thành phố Cần Thơ, ông G không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.NK;
- UBND P. H;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Tuyết Phương